

CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ PHÁT TRIỂN ECO VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ PHÁT TRIỂN ECO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ECO VIET NAM ENGINEERING AND DEVELOPMENT LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109764934

3. Ngày thành lập: 05/10/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Ngõ 424 Đường Ngọc Thuy, Phường Ngọc Thuy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0903263838

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
2.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820(Chính)
3.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
5.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết:- Kinh doanh vận tải hàng hóa	4933
6.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410

7.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; -- Giám sát công tác xây dựng bao gồm: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật, Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông, Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình; - Thiết kế xây dựng công trình; - Giám sát thi công xây dựng	7110
8.	Xây dựng nhà để ở	4101
9.	Xây dựng nhà không để ở	4102
10.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
11.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
12.	Xây dựng công trình điện	4221
13.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
14.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn	4229
15.	Xây dựng công trình thủy	4291
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời	4299
17.	Phá dỡ	4311
18.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
19.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung. + Hệ thống đèn chiếu sáng	4329
22.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

23.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà;	4390
24.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Trừ đại lý chứng khoán chứng khoán, bảo hiểm, môi giới tài chính, bất động sản, chứng khoán bảo hiểm)	4610

6. Vốn điều lệ: 6.789.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	ĐINH HOÀI LINH	Việt Nam	Số 32 Ngõ 113 Phố Thái Thịnh, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.697.250.000	25,000	001078000889	
2	ĐẶNG QUỐC VIỆT	Việt Nam	Số 22B Đường Phạm Hồng Thái, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	3.733.950.000	55,000	036087001763	
3	ĐINH THỊ THU	Việt Nam	Số 32 Ngõ 113 Phố Thái Thịnh, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.357.800.000	20,000	034300012304	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐINH HOÀI LINH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 26/11/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001078000889

Ngày cấp: 22/11/2013

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: *Số 32 Ngõ 113 Phố Thái Thịnh, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 32 Ngõ 113 Phố Thái Thịnh, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội